

Hội đồng Chính phủ đề nghị Ban chấp hành Tổng công đoàn, trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, trung ương Hội liên hiệp phụ nữ ra chỉ thị cho các cấp bộ thuộc đoàn thể mình cùng với các cơ quan chính quyền các ngành, các cấp tiến hành cuộc vận động tiết kiệm vật tư, thu hồi phế liệu, phế phẩm.

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Tổng cục Thống kê, Bộ Vật tư, Bộ Tài chính, Văn phòng Thủ tướng có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thi hành chỉ thị này, hàng tháng báo cáo kết quả với Thường vụ Hội đồng Chính phủ.

Hà Nội, ngày 8 tháng 12 năm 1977

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

CHỈ THỊ số 450-TTg ngày 8-12-1977 về chính sách sử dụng lốp và đắp lại lốp ô-tô, máy kéo.

Hàng năm, Nhà nước phải cung ứng một khối lượng rất lớn các loại lốp ô-tô, máy kéo cho nhu cầu của nền kinh tế quốc dân. Phần lớn các loại lốp đó còn phải nhập khẩu. Trong nước, tuy đã sản xuất được một số lốp nhất định, nhưng các nguyên vật liệu quan trọng như dây thép làm tanh, vải màn, hóa chất các loại, v.v.. vẫn phụ thuộc vào nước ngoài. Trong khi đó, các ngành, các cấp chưa coi trọng việc quản lý và sử dụng lốp một cách tiết kiệm, chưa thật sự chú trọng đến việc đắp lại lốp, cho nên còn nhiều lãng phí và phải chi nhiều ngoại tệ về mặt này.

Thực hiện chỉ thị số 160-TTg ngày 29-4-1975 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu hồi lốp cũ và chọn lốp cũ đủ tiêu chuẩn để đắp lại, trong những năm qua một số đơn vị đã chú ý triển khai, song khối lượng lốp còn đủ điều kiện đắp lại thu hồi không được bao nhiêu. Sở dĩ có tình hình này, có phần do Nhà nước chưa quy định rõ chính sách sử dụng lốp và những biện pháp cụ thể để khuyến khích việc đắp lốp, nhưng mặt khác là do người sử dụng lốp còn ý lại vào việc xin cấp lốp mới, chưa quán triệt tinh thần tiết kiệm trong việc đắp lốp để dùng lại lốp cũ. Lốp mới thường được dùng liên tục một mạch cho đến khi hỏng nát mặt lốp rồi bỏ đi, trong khi hàng chục cơ sở đắp lốp ô-tô trong cả nước không đủ việc làm.

Đề quản lý sử dụng lốp ô-tô, máy kéo một cách hợp lý và tiết kiệm, Thủ tướng Chính phủ quyết định:

1. Tất cả các loại lốp ô-tô, máy kéo trong suốt quá trình sử dụng cho đến lúc loại bỏ phải đắp lại nhiều lần cho tới khi không còn khả năng đắp lại nữa mới thôi. Khi dùng đến độ mòn quy định còn đắp lại được, các đơn vị dùng lốp nhất thiết phải đem đắp lại, tuyệt đối không được tiếp tục dùng quá mức đó khiến cho lốp bị loại bỏ trước hạn định.

Đồng chí Bộ trưởng Bộ Vật tư có trách nhiệm phối hợp với các ngành có liên quan đề nghiên cứu và quy định các định mức sử dụng lốp cho sát với điều kiện hoạt động cụ thể của các phương tiện vận tải trong từng ngành.

Các định mức phải được xây dựng, tính toán cho cả đời lốp, tức là từ lúc mới đưa vào sử dụng cho đến khi đã trải qua hết số lần đắp lại tối đa do kỹ thuật quy định. Những định mức này được dùng làm căn cứ cho việc phân phối, cung ứng và quản lý lốp.

2. Đề công tác đắp lốp tổ chức được thuận tiện, có hiệu quả kinh tế cao, các ngành, các địa phương và các đơn vị sử dụng lốp có thể chọn những phương thức dưới đây để áp dụng cho thích hợp với điều kiện cụ thể của mình:

- Tự tổ chức đắp lại lốp;
- Thuê các xí nghiệp đắp lốp;
- Giao hoặc bán lốp cũ đủ tiêu chuẩn đắp lại cho các Công ty vật tư thuộc Bộ Vật tư để đắp lại.

3. Trong kế hoạch hàng năm, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước có trách nhiệm cùng Bộ Vật tư xác định các chỉ tiêu cung ứng lốp mới, chỉ tiêu đắp lốp và chỉ tiêu cung ứng nguyên vật liệu để đắp lốp cho các ngành, các địa phương.

4. Bộ Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Vật giá Nhà nước và Bộ Vật tư để quy định các biện pháp khuyến khích kinh tế, như quy định giá cả thu mua lốp cũ nhằm thúc đẩy việc thu hồi lốp, đắp lốp và sử dụng lốp đắp lại, quy định chế độ thưởng phạt đối với người lái xe có trách nhiệm trực tiếp quản lý sử dụng lốp v.v...

5. Tổng cục Hóa chất có trách nhiệm quy định tiêu chuẩn lốp cũ có thể đắp lại và tiêu chuẩn chất lượng các loại lốp đã đắp lại, đồng thời hướng dẫn kỹ thuật cho các ngành, các địa phương đắp lại lốp cũ.

6. Đồng chí Bộ trưởng Bộ Vật tư có trách nhiệm chủ trì phối hợp các ngành đề tổ chức

0964727444
www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684
LawSoff

thực hiện và hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các ngành thực hiện chỉ thị này.

7. Chỉ thị này có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 1978. Các văn bản trước đây trái với tinh thần chỉ thị này đều bãi bỏ.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các ngành, các cấp, các địa phương khẩn trương thực hiện nghiêm chỉnh các quy định và những việc được giao trên đây nhằm nhanh chóng đưa việc sử dụng và đắp lại các loại lổ ô-tô, máy kéo đi vào nề nếp.

Hà Nội, ngày 8 tháng 12 năm 1977

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

PHẠM HÙNG

**CHỈ THỊ số 454-TTg ngày 14-12-1977
về việc tăng cường tổ chức, chỉ đạo
quản lý nguồn nước và điện, tiết
kiệm sử dụng nước và điện đầy
mạnh phòng hạn, chống hạn để làm
tốt vụ đông xuân năm 1977 — 1978.**

Năm nay mưa ít, nhất là ở vùng trung du và miền núi, trữ lượng nước trong các hồ chứa thiếu hụt nhiều; mực nước ở các đập dâng và sông, suối đều xuống thấp hơn mức trung bình nhiều năm, nước mặn sẽ xâm nhập sâu vào nội địa; do đó nguồn nước cho vụ đông sắp tới sẽ gặp nhiều khó khăn. Tình hình điện năm nay cũng bị hạn chế.

Đề khắc phục khó khăn, đảm bảo sản xuất vụ đông xuân thắng lợi, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị cho thủ trưởng các ngành có liên quan ở trung ương và chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp nghiêm chỉnh thực hiện những điểm chủ yếu sau đây:

1. Khẩn trương kiểm tra lại nguồn nước trong từng hệ thống tưới, ở từng khu vực cụ thể; có kế hoạch và biện pháp bổ sung nguồn nước dự trữ đề phòng, chống hạn, mặn, chủ động và tích cực, quyết tâm giành vụ đông xuân thắng lợi.

Trên cơ sở nguồn nước và điện đã được xác định, ngành nông nghiệp (có sự tham gia của ngành thủy lợi và ngành điện) xây dựng lịch canh tác thích hợp, bố trí cây trồng hợp lý, phù

hợp với việc tưới nước cho cả vụ đông xuân, bảo đảm kế hoạch về diện tích, bảo đảm thời vụ và năng suất cây trồng. Lịch đó phải phù hợp với từng địa bàn cụ thể và phải thông suốt đến hợp tác xã, tổ chức nông hội và nông dân lao động. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các huyện tăng cường giáo dục, phát huy tinh thần làm chủ tập thể của nhân dân, của hợp tác xã hoặc của tập đoàn sản xuất và tổ sản xuất, tiến công mạnh mẽ trên mặt trận sản xuất nông nghiệp. Phải sử dụng nước, điện và xăng dầu một cách tiết kiệm nhất; *kiến quyết ngăn chặn và trừng phạt những cá nhân hoặc tập thể sử dụng không đúng gây ra lãng phí nước và điện*. Nghiêm trị những hành động vi phạm đến các công trình nước và điện năng.

Một khâu rất trọng yếu là huyện phải chỉ đạo chặt chẽ các hợp tác xã, tập đoàn sản xuất, tổ đoàn kết sản xuất và nông dân thực hiện kỹ thuật thời các khâu làm đất, gieo mạ, nhân bèo, v.v. đề lấy nước đúng theo lịch; nếu đề chậm trễ sẽ bị thiếu nước.

2. Mỗi cấp, từ trung ương xuống đến tỉnh, huyện, xã đều phải có chế độ làm việc tập thể, đảm bảo sự chỉ đạo, điều độ công tác phòng, chống hạn.

Ở trung ương chỉ đạo phòng, chống hạn có các đồng chí đại diện (cấp thứ trưởng) của các Bộ: Thủy lợi, Nông nghiệp, Điện và than và Tổng cục Thống kê, do Bộ Thủy lợi chủ trì.

Ở cấp tỉnh, thành phố chỉ đạo phòng, chống hạn do đồng chí Phó chủ tịch phụ trách nông nghiệp chủ trì cùng các ty trưởng nông nghiệp, thủy lợi, chi nhánh hoặc sở điện, chi cục thống kê phối hợp thực hiện.

Ở cấp huyện chỉ đạo phòng, chống hạn do đồng chí Phó chủ tịch phụ trách nông nghiệp chủ trì cùng các trưởng phòng nông nghiệp, thủy lợi, thống kê và cụm quản lý thủy nông phối hợp thực hiện.

Mỗi cấp căn cứ vào tình hình cụ thể đề có kế hoạch tổ chức thực hiện lịch canh tác và quy định chế độ hội ý, hội báo hàng tuần và báo cáo định kỳ về các công việc tiến hành theo lịch đó. Mỗi cấp, mỗi ngành phải thường xuyên có các đoàn đi kiểm tra thực địa đề đôn đốc thực hiện. Ngành nông nghiệp phải nắm chắc các khâu làm mạ, làm đất, làm bèo, phân bón, lao động v.v... khớp với lịch canh tác.

Ngành thủy lợi phải tập trung lực lượng nạo vét kênh mương, tu sửa cống đập, trạm bơm, đào giếng, xây dựng trạm bơm dã chiến v.v... tranh thủ lấy nước dự trữ tạo thêm nguồn nước mới; hướng dẫn việc sản xuất gầu và các phương